HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2026/NQ-HĐND	*Thành phố Huế, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 15063/TTr-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Huế; Tờ trình số 13105/TTr-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Huế.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết

1. Lĩnh vực y tế

a) Nghị quyết số 11g/2008/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông qua quy hoạch phát triển ngành y tế Thừa Thiên Huế giai đoạn 2008 - 2020.

b) Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025.

c) Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

a) Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định nội dung và mức chi lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2013 - 2030.

4. Lĩnh vực công thương

a) Nghị quyết số 06/2015/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông qua đề án Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định một số chính sách di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

5. Lĩnh vực khoa học và công nghệ

a) Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế.

6. Lĩnh vực xây dựng, nhà ở

Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc bổ sung dự án vào Danh mục dự án thuộc Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

7. Lĩnh vực tài chính

a) Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Nghị quyết số 31/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế

8. Lĩnh vực tư pháp

Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chế độ, chính sách thu hút chuyên gia, tổ chức có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 11 năm 2026.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Huế khóa IX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 4 thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBTV Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tư pháp; Giáo dục và Đào tạo; Công thương; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Xây dựng; Y tế;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố; UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT HĐND, UBND các phường, xã;
- VP: LĐ và các CV;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, HĐ3.

CHỦ TỊCH

Phạm Đức Tiến